

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-ST

Ngày 06/12/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Khánh Hồng

Thẩm phán: Bà Trần Thị Nhài

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Tuấn; Bà Đặng Thị Kim Oanh và ông Hoàng Minh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Diệp Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2021, tại Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2021/TLHS-ST ngày 21 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo: **Nguyễn Viết Tr;** (*Tên gọi khác: Không*); Sinh ngày 24 tháng 12 năm 1976 tại Thái Nguyên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm S, xã HC, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; chỗ ở: Xóm C, xã HC, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 05/12; Dân tộc: kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Viết T, sinh năm 1957; Con bà: Tạ Thị T1, sinh năm: 1957; có vợ là Trần Thị X, sinh năm 1978; có 2 con chung; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2021 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

1. Ông Phùng Đức T2, Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Thanh Hoa - Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên; (do cơ quan tiến hành tố tụng chỉ định, có mặt).

*** Người bị hại:**

1. Anh Trương Văn H, sinh năm 1978; HKTT: Xóm C, xã HC, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

*** Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Chị Trần Thị X, sinh năm 1978; Trú tại: Xóm C, xã HC, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên. (có mặt).

2. Ông Nguyễn Viết T, sinh năm 1957; Trú tại: Xóm C, xã HC, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên. (có mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Viết Tr, sinh năm 1975; Trú tại: Xóm C, xã HC, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên. (có mặt).

2. Anh Trần Văn D, sinh năm 1972; trú tại: Xóm C, xã HC, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

3. Chị Cao Thị Phương H1, sinh năm 1990; trú tại Xóm C, xã HC, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng từ đầu tháng 4/2021, Nguyễn Viết Tr bắt đầu nghi ngờ chị Trần Thị X, sinh năm 1978 (là vợ sống cùng nhà với Tr) có quan hệ ngoại tình với Trương Văn H, sinh năm 1978, trú quán Xóm C, xã HC, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên nên Tr đã mua 01 (một) con dao, loại dao bầu, dài 33,5cm, mũi dao sắc nhọn, một lưỡi sắc, bản dao nơi rộng nhất là 6,2 cm, chuôi dao bằng gỗ, với mục đích chờ cơ hội sẽ đâm H, sau đó Tr đã giấu dao dưới gầm giường trong phòng ngủ của Tr.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/4/2021, H đến gặp và trả tiền cho X tại phòng khách ở tầng 1 nhà Tr. Lúc này, Tr đang ở trong phòng ngủ tầng 2 nghe thấy tiếng của H nói chuyện với X. Tr đi ra cầu thang nhìn xuống quan sát thấy H và X đang nói chuyện với nhau ở bàn uống nước. Do ghen tuông với H nên Tr lấy con dao nhọn đã chuẩn bị từ trước, giấu dưới gầm giường trong phòng ngủ của Tr ra và cầm dao bằng tay phải giấu vào bên trong áo khoác đang mặc rồi đi xuống phòng khách ở tầng 1 để đâm H. Đi đến vị trí cách H khoảng 80cm, hơi chệch về phía sau bên tay phải của H thì Tr nói “*thằng chó này, mày đến nhà tao ở đây mày coi thường tao không nói gì*”, đồng thời tay trái Tr đẩy nhẹ vào vai phải H về phía trước, tay phải Tr cầm dao, mũi dao hướng phía trước, lưỡi dao hướng xuống dưới, đâm một nhát trúng vào lưng bên phải của H. Bị đâm từ phía sau, H xoay người sang bên phải, dùng tay phải định tước dao của Tr thì bị Tr cầm dao đâm liên tiếp vào lòng bàn tay phải, cánh tay phải, vùng ngực phải, vùng bụng phải của H làm H bị thương tích nặng và bỏ chạy ra ngoài. Lúc này, X đang ngồi ở ghế vừa kịp đứng dậy đẩy Tr vào trong nhà, Tr đi lên phòng ngủ tại tầng 2 cất dao ở dưới gầm giường. H bỏ chạy sang sân nhà anh Trần Văn D, sinh năm 1972 (anh rể của H), trú tại: Xóm C, xã HC, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên vừa chạy vừa kêu “*anh D ơi! Thằng Tr nó đâm em rồi*”. Đến cửa nhà anh D, H ngồi xuống và bị ngất. Lúc này, anh Nguyễn Viết Tr, sinh năm 1975 - Trưởng Xóm C và anh Trần Văn M, sinh năm 1993 (con trai của D), trú tại: Xóm C, xã HC, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên nghe thấy tiếng kêu của H, anh Tr và M chạy ra thấy H nằm trước cửa nhà D, người chảy nhiều máu nên đã gọi xe đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện C Thái Nguyên, sau đó chuyển bệnh viện Trung ương Thái

Nguyên điều trị đến ngày 26/4/2021 ra viện. Thương tích của anh H gồm: 01 (một) vết thương tại hạ sườn phải, thấu bụng, kích thước khoảng 5cm; 01 (một) vết thương ngực phải, kích thước khoảng (4x5)cm; 01 (một) vết thương bàn tay phải dài khoảng 10cm; 01 (một) vết thương mặt trong cánh tay phải dài khoảng 5cm; 01 (một) vết thương tại vùng lưng; dập mô gan vị trí HPT VII đường võ từ bao gan đến gần rốn gan. Quanh gan thấy dịch. Tổn thương phần mềm vùng mạn sườn phải gây tụ khí dưới da thành bụng phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên qua giám định là 48%.

Hồi 21 giờ 50 phút ngày 10/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện PB, tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả xác định:

Hiện trường nơi xảy ra vụ án tại phòng khách nhà của Nguyễn Viết Tr, Trần Thị X. Phía bắc giáp nhà bà Liễu, phía nam giáp đường đi qua cầu HC, phía tây giáp đường đê, phía đông là sông Cầu.

Nhà Nguyễn Viết Tr xây dạng ống, 4 tầng, 1 tầng hầm, cửa chính quay hướng tây, ngoài cùng là cửa xếp kim loại, bên trong bày hàng tạp hóa, tiếp đến là cửa vào phòng khách là kính thủy lực. Qua Tr khám nghiệm hiện trường phát hiện tại nền phòng khách và mặt đường từ cửa nhà Tr đến cửa nhà anh Trần Văn D có nhiều dấu vết màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt rải rác, nối tiếp.

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 11/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện PB, tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành xác định hiện trường, kết quả xác định:

Bên trong phòng ngủ của Nguyễn Viết Tr có kê 01 chiếc giường gỗ KT (1,8mx2,1mx1,95m), sát tường bắc, cách tường đông 0,4m tạo thành khoang hở. Tại nền nhà dưới vị trí khoang hở trên, Tr xác định vị trí số (1) là vị trí Tr để con dao nhọn dùng để đâm anh Trương Văn H.

Tại khu vực phòng khách xác định: Vị trí số (2) là vị trí đứng của Tr khi dùng dao đâm anh H, vị trí số (3) là vị trí đứng của anh H khi bị Tr dùng dao đâm, vị trí số (4) là vị trí đứng của chị X.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 275/TgT ngày 13/4/2021 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Thái Nguyên, kết luận:

+ *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Trương Văn H là: 21% (Hai mươi một phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư số: 22/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế.*

Cơ chế hình thành thương tích: Do tác động của vật có cạnh sắc.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 349/TgT ngày 18/5/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Nguyên (Giám định bổ sung), kết luận:

+ *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 48% (Bốn*

mười tám phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư số: 22/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế.

Tại bản kết luận giám định số 6398/C09-TT3 ngày 31/8/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

+ *Chất màu nâu đỏ nghi máu **ký hiệu M1** là máu người. Không xác định được kiểu gen theo hệ Globalfiler từ mẫu máu người này do chất lượng dấu vết kém.*

- *Trên con dao **ký hiệu D1** có bám dính máu người và là máu của anh Trương Văn H.*

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Viết Tr đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết quả xác minh thương tích của Trương Văn H, biên bản khám nghiệm hiện trường, các kết luận giám định, vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 70/CT- VKS (P2) ngày 19/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố Nguyễn Viết Tr về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Trong phần trình bày lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên cáo trạng truy tố về tội danh đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Viết Tr phạm tội “ Giết người”; áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo mức án từ 8 đến 9 năm tù; Phần dân sự đã giải quyết xong; Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh đã truy tố đối với bị cáo. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét toàn diện vụ án, xem xét đối với bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội do bột phát, H quả chết người chưa xảy ra, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt; bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động đến gia đình bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của người bị hại và được người bị hại có nhiều đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 15; Điều 57 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo mức án từ 7 đến 8 năm tù. Về phần bồi thường dân sự đã giải quyết xong.

Bị cáo không tranh luận gì, nhất trí với lời bào chữa của vị luật sư;

Trong lời nói sau cùng, bị cáo ân hận về hành vi của mình và xin mức án nhẹ nhất.

Người bị hại không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng và các tài liệu chứng cứ được thu thập của Điều tra viên cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Thái Nguyên, của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên; các tài liệu chứng cứ của người bào chữa, của bị can, bị cáo cung cấp trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đúng pháp luật.

[2] Xét lời khai nhận tội của Nguyễn Viết Tr tại phiên tòa hôm nay phù hợp với: Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người bị hại; người làm chứng, bản kết luận giám định; vật chứng đã thu giữ và hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/4/2021, tại nhà của Nguyễn Viết Tr thuộc Xóm C, xã HC, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên do nghi ngờ vợ là Trần Thị X có quan hệ ngoại tình với Trương Văn H, Nguyễn Viết Tr cầm con dao (loại dao bầu, dài 33,5cm, mũi dao sắc nhọn, một lưỡi sắc, bản dao nơi rộng nhất là 6,2 cm, chuôi dao bằng gỗ) bằng tay phải đâm một nhát trúng vào lưng bên phải của H, khi bị đâm H định tước dao của Tr thì Tr cầm dao đâm liên tiếp vào lòng bàn tay phải, cánh tay phải, vùng ngực phải, vùng bụng phải của H làm H bị thương tích nặng, được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện C Thái Nguyên, bệnh viện Trung ương Thái Nguyên đến ngày 26/4/2021 ra viện. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 48%.

Với hành vi nêu trên, cáo trạng số 70/CT-VKS (P2) ngày 19/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Viết Tr về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

“ Điều 123. Tội giết người

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a, ...

n) Có tính chất côn đồ”

[3] Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Trong vụ án này, chỉ vì nghi ngờ người bị hại có quan hệ bất chính với vợ mình, Nguyễn Viết Tr đã có hành vi sử dụng hung khí là con dao loại dao bầu, dài 33,5cm, mũi dao sắc nhọn, một lưỡi sắc, bản dao nơi rộng nhất là 6,2 cm, chuôi dao bằng gỗ đâm vào vùng lưng và vùng bụng là những nơi hiểm yếu trên cơ thể của nạn nhân gây ra nhiều vết thương trên cơ thể anh H. Hành vi đó thể hiện tính côn đồ của bị cáo. H quả, anh H bị tổn thương cơ thể là 48% sức

khỏe. Việc anh H không chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Hành vi đó cần phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự, cần buộc bị cáo phải chịu mức án phù hợp với hành vi do bị cáo gây ra để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi vụ án xảy ra, bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường toàn bộ các khoản chi phí cho người bị hại và được người bị hại có nhiều đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, hậu quả chết người chưa xảy ra nên hành vi của bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt đã hoàn thành. Vì vậy, có căn cứ áp dụng các quy định tại Điều 15 và khoản 3 Điều 57; Điều 54 Bộ luật hình sự, mở lượng khoan hồng, xử phạt bị cáo phù hợp đảm bảo đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt: Qua xem xét, đánh giá nêu trên khi lượng hình cần xử phạt bị cáo mức án theo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng khoản 4 Điều 123; Điều 43 Bộ luật hình sự: Phạt quản chế bị cáo từ 2 đến 3 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Hành vi của bị cáo đã gây tổn hại sức khỏe cho anh H là 48%. Trong quá trình điều tra, chị Trần Thị X (là vợ bị cáo) và ông Nguyễn Viết T (là bố đẻ bị cáo) đã tự nguyện bồi thường cho anh Trương Văn H tổng số tiền là 180.000.000 đ. Tại phiên tòa hôm nay, anh H, chị X và ông T đều không có yêu cầu gì. Như vậy, phần bồi thường dân sự đã giải quyết xong.

[7] Về vật chứng: áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Các vật chứng đã thu giữ trong quá trình giải quyết vụ án xét thấy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị nêu trên.

[10] Xét ý kiến của vị luật sư bào chữa đề nghị áp dụng các điều luật của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là có căn cứ. Về mức án, Hội đồng xét xử xem xét và quyết định theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Việt Tr phạm tội "Giết người" thuộc trường hợp chưa đạt.

1. Áp dụng điểm n khoản 1 và khoản 4 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 43; Điều 15 và khoản 3 Điều 57; Điều 54 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Việt Tr 8 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2021.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

* Về hình phạt bổ sung: Phạt quản chế bị cáo 2 (hai) năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

2. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá Tr điều tra, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Trương Văn H tổng số tiền 180.000.000đ. Anh H, chị X và ông T không có yêu cầu gì khác. Như vậy, phần bồi thường dân sự đã giải quyết xong.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự ; Điều 47 Bộ luật hình sự xử lý như sau:

* Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 (một) hộp niêm phong, ký hiệu A1, trên hộp niêm phong có chữ ký mang tên Thân Đức Hoàng – Điều tra viên thuộc cơ quan CSĐT Công an huyện PB; Hoàng Văn Hưng; Nguyễn Văn Hăng; Trần Văn M và 12 hình dấu tròn của Công an xã Hà Châu, huyện Phú Bình. Bên trong hộp niêm phong có 01 (một) áo cộc tay màu đen, trên áo có tám dính vật chất màu nâu đỏ.

- 01 (một) hộp niêm phong, ký hiệu A2, trên hộp niêm phong có chữ ký mang tên Đào Hải Điệp – Trưởng Công an xã Hà Châu, huyện Phú Bình; Thân Đức Hoàng – Điều tra viên thuộc cơ quan CSĐT Công an huyện PB; Nguyễn Việt Tr; Trần Thị X và 12 hình dấu tròn của cơ quan CSĐT Công an huyện PB. Bên trong hộp niêm phong có 01 (một) áo khoác màu hồng, trên áo có 04 (bốn) vết rách kích thước khác nhau.

- 01 (một) bì niêm phong, ký hiệu M2, trên bì niêm phong có chữ ký của Dương Mạnh Tuấn – Điều tra viên thuộc cơ quan CSĐT Công an huyện PB; Đào Hải Điệp – Trưởng Công an xã Hà Châu, huyện Phú Bình; Nguyễn Kim Hùng – Cán bộ Công an huyện PB; Lưu Nguyên Vũ – Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân huyện PB; Nguyễn Văn Hăng; Trần Thị X và 03 (ba) hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện PB. Bên trong bì niêm phong có mẫu vật chất màu nâu đỏ thu giữ ở vị trí số 2 tại hiện trường.

- 01 (một) bì niêm phong, ký hiệu M3, trên bì niêm phong có chữ ký của Dương M Tuấn – Điều tra viên thuộc cơ quan CSĐT Công an huyện PB; Đào Hải Điệp – Trưởng Công an xã Hà Châu, huyện Phú Bình; Nguyễn Kim Hùng – Cán bộ Công an huyện PB; Lưu Nguyên Vũ – Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân huyện PB; Nguyễn Văn Hăng; Trần Thị X và 03 (ba) hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện PB. Bên trong bì niêm phong có mẫu vật chất màu nâu đỏ thu giữ ở vị trí số 3 tại hiện trường.

- 01 (một) hộp niêm phong, ký hiệu D1, trên hộp niêm phong có chữ ký của Lê Thị Thu Hiền – Giám định viên thuộc Viện khoa học hình sự - Bộ Công an; Tạ Như Thảo – Cán bộ thuộc cơ quan CSĐT Công an huyện PB và 7 (bảy) hình dấu tròn của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an. Bên trong hộp niêm phong có 01 (một) con dao, chiều dài 33,5 cm; một lưỡi sắc và một mũi nhọn được hoàn trả lại sau giám định.

(Các vật chứng trên hiện đang ở kho của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên theo biên bản về việc giao nhận vật chứng số 05 ngày 21/10/2021).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Viết Tr phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước;

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo; Người bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp Thái Nguyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh TN;
- Bị cáo Tr (qua Trại giam);
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án và Toà án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Khánh Hồng